

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

STT	Nội dung yêu cầu	
<b>I</b>	<b>Thông số kỹ thuật của hàng hóa</b>	
<b>1</b>	<b>Thông số kỹ thuật cơ bản</b>	
1.1	Đạt	Thông số kỹ thuật bằng hoặc tối ưu hơn các yêu cầu trong mục 2. Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V
1.2	Không đạt	Thông số kỹ thuật không tối ưu hơn hoặc nhà thầu cho rằng tối ưu hơn các yêu cầu của hồ sơ mời thầu nhưng không có các bằng chứng chứng minh.
<b>2</b>	<b>Đáp ứng điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tại Việt Nam</b>	
2.1	Đạt	Nhà thầu nộp tài liệu chứng minh hàng hóa đáp ứng đáp ứng điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tại Việt Nam từ cơ quan có thẩm quyền
2.2	Không đạt	Nhà thầu không nộp tài liệu chứng minh hàng hóa đáp ứng đáp ứng điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tại Việt Nam từ cơ quan có thẩm quyền.
<b>II</b>	<b>Các yêu cầu khác</b>	
<b>1</b>	<b>Yêu cầu chung</b>	
1.1	Đạt	Hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng
1.2	Không đạt	Hàng hóa đã qua sử dụng
<b>2</b>	<b>Năm sản xuất</b>	
2.1	Đạt	Sản xuất năm 2026
2.2	Không đạt	Sản xuất trước năm 2026
<b>3</b>	<b>Thời gian giao hàng</b>	
3.1	Đạt	Đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
3.2	Không đạt	Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
<b>4</b>	<b>Bảo hành và dịch vụ sau bán hàng:</b>	
4.1	Đạt	Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất trong thời gian $\geq 24$ tháng hoặc $\geq 200.000$ km tùy điều kiện nào đến trước kể từ ngày bàn giao hàng hóa. Có tài liệu chứng minh khả năng huy động được cơ sở bảo hành hàng hóa chào thầu đáp ứng tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo khả năng bảo hành, bảo trì, hỗ trợ người dùng trong quá trình sử dụng hàng hóa, và cử cán bộ

STT	Nội dung yêu cầu	
		kỹ thuật đến tận nơi hỗ trợ trong vòng tối đa 03 giờ kể từ thời điểm tiếp nhận yêu cầu.
4.2	Không đạt	Không đáp ứng yêu cầu tại mục 4.1
	<b>Kết luận</b>	
	Đạt	Tất cả các tiêu chí trong bảng được đánh giá đạt
	Không đạt	Có một tiêu chí trong bảng được đánh giá không đạt

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

##### **Phương pháp giá thấp nhất:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.